

Bản án số: 23/2022/HSST

Ngày 20-4-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Nghị

2. Ông Nguyễn Văn Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân H.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1989; Quê quán: phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Số CCCD: 042089013948, cấp ngày 16/9/2021; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Trần Đình V, sinh năm 1958; Con bà Trần Thị T, sinh năm: 1959; Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Đậu Thị M, sinh năm: 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú quán tại tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 03 đứa, đứa lớn sinh năm 2016, đứa nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, kể từ ngày 31/12/2021 cho đến nay. (Có mặt)

- ***Bị hại:*** Công ty TNHH A; địa chỉ: Khu kinh tế Vũng Áng, phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện: Ông H; chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông T (Nhân viên bộ phận Logistics Công ty A); địa chỉ: xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người làm chứng*

1. Anh Phạm Anh Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Tiểu khu X, tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Anh Lê Văn A, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

4. Anh Trần Anh Ng, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

5. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 23-12-2021, Trần Xuân H (lái xe của Công ty TNHH Vietex), đi đến Công ty TNHH A, thuộc phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, để điều khiển xe ô tô đầu kéo mang BKS: 38LD-002.20 kéo theo sơ mi rơ moóc 38R-006.61 của công ty chở kim loại phế liệu từ khu vực cảng Sơn Dương đến khu vực tập kết phế liệu của xưởng phụ trợ thuộc bộ phận luyện thép Công ty TNHH A (Công ty TNHH Viettex là nhà thầu của Công ty TNHH gang thép Formosa Hà Tĩnh). Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đổ kim loại phế liệu xuống bãi, Trần Xuân H đi phía sau để đóng nắp thùng xe sơ mi rơ moóc 38R-006.61 thì thấy có chiếc mô tơ điện và một số ống kim loại bằng đồng và sắt nên nảy sinh ý định lấy trộm. Sau khi quan sát không có người Trần Xuân H lấy mô tơ điện, một ống đồng và sắt cất giấu pháp thùng để đồ ở phía bên phải ca bin xe ô tô lấy xong Trần Xuân H điều khiển xe làm việc bình thường. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 25-12-2021, trong lúc đang ở điểm tập kết xe của Công ty TNHH Viettex để chờ nhận nhiệm vụ, Trần Xuân H mở thùng để đồ ở phía bên phải ca bin ô tô BKS: 38LD-002.20 lấy chiếc mô tơ điện đã trộm trước đó và dùng một chiếc đục (do Trần Xuân H nhặt được) để đục tách cuộn dây đồng và sắt ra, sau khi tách xong Trần Xuân H bỏ lại vào thùng để đồ chờ cơ hội mang ra ngoài bán tiêu thụ vụ. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, Tổ bảo vệ của Công ty TNHH A tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong thùng đồ ở phía bên phải ca bin xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 38LD-002.20 có 13,8 kg đồng phế liệu dạng sợi và ống kích thước, hình dạng khác nhau và 22 kg sắt phế liệu, kích thước, hình dạng khác nhau nên đã trình báo sự việc đến cơ quan điều tra công an thị xã Kỳ Anh.

Tài sản mà Trần Xuân H chiếm đoạt là của Công ty TNHH A. Tại bản kết quả định giá số 144, ngày 27-12-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Kỳ Anh, thì 13,8 kg đồng phế liệu trị giá 2.208.000 đồng; 22

kg sắt phế liệu trị giá 220.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.428.000 đồng.

Với hành vi trên, bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TXKA ngày 18-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân H mức án từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc đục bằng kim loại dài 18,4cm, phần đục dạng tròn, đường kính 2,8cm, phần lưỡi dạng bẹt rộng 5,4cm, đã qua sử dụng. Về án phí: Đề nghị xử buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 23-12-2021, Trần Xuân H lái xe của Công ty TNHH Viettex điều khiển xe ô tô đầu kéo mang BKS:38LD-002.20 kéo sơ mi rơ moóc 38LD-006.61, chở kim loại phế liệu từ khu vực cảng Sơn Dương đến khu vực tập kết phế liệu của xưởng phụ trợ thuộc bộ phận luyện thép của Công ty TNHH A thuộc phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty TNHH

A, Trần Xuân H đã chiếm đoạt một chiếc mô tơ điện, một số ống đồng và sắt phế liệu tổng trị giá 2.428.000 đồng. Với hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 2.428.000 đồng, bị cáo Trần Xuân H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng số 11/CT-VKS-TXKA ngày 18-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội, tuy nhiên cũng phải xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trần Xuân H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo; có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, xét thấy bị cáo có đủ căn cứ và điều kiện để được hưởng án treo, do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo mức án tù phù hợp và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH A đã nhận lại toàn bộ tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, tại phiên tòa, người đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng 01 (một) chiếc đục bằng kim loại dài 18,4cm, phần đục dạng tròn, đường kính 2,8cm, phần lưỡi dạng bẹt rộng 5,4cm, đã qua sử dụng, là dụng cụ mà bị cáo dùng đục để tách lõi đồng và sắt từ chiếc mô tơ điện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Xét vật chứng 13,8 kg đồng phế liệu, dạng sớ và ống có kích thước, hình dạng khác nhau và 22 kg sắt phế liệu, có kích thước, hình dạng khác nhau. Quá

trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã trả cho bị hại theo đúng trình tự, thủ tục luật định.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân H **6** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

3. Về Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc đục bằng kim loại dài 18,4cm, phần đục dạng tròn, đường kính 2,8cm, phần lưỡi dạng bẹt rộng 5,4cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-01-2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch

